

Số: /TTr-SKHCN

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2020

## TỜ TRÌNH

### **Đề nghị xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Tỉnh

Nhằm tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng, kiện toàn chính sách hỗ trợ đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh phù hợp với với nhu cầu của doanh nghiệp và điều kiện kinh tế - xã hội hiện nay và trong giai đoạn tới, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân Tỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ như sau:

#### **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

Qua thực tiễn hơn 10 năm thi hành, việc triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo Quyết định số 11/2008/QĐ-UBND ngày 01/4/2008 và Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh đã khẳng định hiệu quả của phương thức quản lý mới với chính sách hỗ trợ nhiều nội dung cho các doanh nghiệp; nhiều doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ đã thực sự phát triển; giúp doanh nghiệp thấy được vai trò và tầm quan trọng của khoa học và công nghệ với sản xuất, đời sống và được dư luận xã hội và các doanh nghiệp đánh giá cao. Đến nay, đã xem xét hỗ trợ kinh phí cho 165 lượt tổ chức/ cá nhân trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí hỗ trợ là 9.244.150.000 (*Chín tỉ hai trăm bốn mươi bốn triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Tuy nhiên, thực tiễn hơn 10 năm thi hành, bên cạnh các kết quả đạt được, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ còn tồn tại một số vướng mắc, bất cập nhất định cần được sửa đổi, bổ sung nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính, cụ thể bao gồm: *(i)* Chính sách hiện hành chỉ quy định về việc hỗ trợ đăng ký xác lập quyền (bảo hộ) đối với các đối tượng sở hữu công nghiệp (nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, bao bì) mà không hỗ trợ hoạt động thiết kế và in ấn bao bì, nhãn hiệu. Vấn đề sẽ làm chậm quá trình đưa hàng hóa gia nhập thị trường của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; *(ii)* Chi phí hỗ trợ đổi mới chuyển giao công nghệ tương đối thấp (60 triệu đồng/ doanh nghiệp); không quy định nội dung hỗ trợ đổi mới công nghệ có kèm máy móc thiết bị và chuyển giao công nghệ từ nước ngoài. Điều này làm cho chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ không thật sự khuyến khích doanh nghiệp; *(iii)* Việc

quy định giới hạn về lượt hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến (doanh nghiệp chỉ được hỗ trợ xây dựng và áp dụng (01) một hệ thống quản lý) đã gây khó khăn cho doanh nghiệp vì để có thể nâng cao khả năng cạnh tranh doanh nghiệp cần áp dụng nhiều hơn một hệ thống quản lý tiên tiến; (iv) Chính sách hiện hành không quy định về nội dung hỗ trợ thử nghiệm chất lượng hàng hóa; kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo; cấp dấu định lượng của hàng đóng; xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc;... Điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng để hoàn thiện sản phẩm và đáp ứng các yêu cầu theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

Từ những vấn đề bất cập đặt ra trong quá trình thi hành chính sách cũng như những yêu cầu trong việc hỗ trợ doanh nghiệp trong phát triển sản xuất, kinh doanh ngày càng tốt hơn, việc ban hành chính sách khuyến khích tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ là thực sự cần thiết nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định không phù hợp, khắc phục những thiếu sót và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

## **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG HỒ SƠ CHÍNH SÁCH**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;
- Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Luật Chuyên gia công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;
- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;
- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;
- Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ;
- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định hướng dẫn chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyên gia công nghệ;
- Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## **III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH**

### **1. Mục đích**

Mục đích xây dựng văn bản nhằm chia sẻ gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp khi đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ; giúp cho doanh nghiệp thấy được vai trò của khoa học và công nghệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; giúp doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa; bảo vệ, giữ gìn và phát huy tài sản trí tuệ; nâng cao năng lực cạnh tranh.

Bảo đảm chính sách có tính ổn định, thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực và hiệu quả.

## **2. Quan điểm**

Chính sách được xây dựng trên cơ sở quán triệt các quan điểm cơ bản sau đây:

- Cụ thể hóa kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ.

- Đẩy mạnh việc khuyến khích cơ sở có các hoạt động đầu tư vào khoa học và công nghệ; đảm bảo hoạt động hỗ trợ đúng nội dung, đúng đối tượng và phát huy hiệu quả.

- Tập trung vào các hoạt động khoa học và công nghệ hiện chưa có các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Hoạt động hỗ trợ là công khai, minh bạch, hiệu quả thông qua việc xem xét và quyết định mức hỗ trợ của các cơ quan được giao trách nhiệm.

## **IV. QUY TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ**

Theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, do chính sách được xây dựng không dựa trên các quy định của cấp Trung ương nên việc xây dựng chính sách phải thực hiện qua 02 bước (Bước 1: lập hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách trình Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh; Bước 02: sau khi được chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh xây dựng chính sách).

Hiện tại, Sở Khoa học và Công nghệ đang tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện Bước 1 và đã thực hiện các nội dung công việc như sau:

- Tổ chức lấy ý kiến lần 1 đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Mặt trận tổ quốc Tỉnh, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh); tổng hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến đóng góp.

- Tổ chức lấy ý kiến lần 2 đối với các Sở, ban, ngành tỉnh; tổ chức lấy kiến rộng rãi trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đồng Tháp trong thời gian 30 ngày; tổng hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến đóng góp.

- Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng chính sách. Sở Tư pháp nhận thấy hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích các tổ chức kinh tế đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp do Sở Khoa học và Công nghệ lập đề nghị đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét để trình Thường trực Hội đồng nhân dân Tỉnh.

## **V. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO CHÍNH SÁCH**

Dự thảo chính sách hỗ trợ bao gồm 03 chính sách:

- Chính sách 1: Hỗ trợ phát triển hoạt động sở hữu trí tuệ;

- Chính sách 2: Hỗ trợ hoạt động đổi mới, chuyển giao công nghệ; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ;

- Chính sách 3: Hỗ trợ các hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU:** không có.

Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Tài liệu kèm theo Tờ trình gồm: (i) Đánh giá tác động của từng chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết; (ii) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; (iii) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; bản chụp ý kiến góp ý; (iv) Đề cương dự thảo nghị quyết; (v) Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của Sở Tư pháp; (vi) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và ý kiến của các cơ quan, tổ chức khác và bản sao ý kiến góp ý.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Pháp chế Sở;
- Lưu: VT, QLCN<sub>(Phương)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Quân**